TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:116/2018/HS-ST
Ngày 19-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy
Ông Phạm Thế Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại Nhà văn hóa khu dân cư Cộng Hòa, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Văn N**. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1993, tại: Thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Tạm trú: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị H; không có vợ.

Tiền án: Tại bản án số 34/2015/HSST ngày 25-6-2015 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 29 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 26-10-2015 Nam chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án. Ngày 27-4-2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

-Nhân thân:

+ Ngày 25-8-2012 Bùi Văn N bị Công an huyện Nam Sách xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 181/QĐ-XPHC. Nam chấp hành xong khoản tiền phạt ngày

05-11-2012.

+ Ngày 27-5-2013 Bùi Văn N bị Công an huyện Kinh Môn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 118/QĐ- XPHC. N chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 06-6-2013.

+ Ngày 10-7-2014 Bùi Văn N bị Công an huyện Kinh Môn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " xâm hại sức khỏe của người khác" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120/QĐ- XPHC. N chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 11-7-2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-7-2018 đến ngày 24-7-2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Vương Văn K**. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1995; tại thôn U, xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Tạm trú: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vương Văn T và bà Vương Thị L; không có vợ.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-7-2018 đến ngày 24-7-2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Tiền án, tiền sự: Không. Có mặt.

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19-7-2018 Bùi Văn N và Vương Văn K đang ở nhà trọ tại thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương thì có một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ gọi vào điện thoại Iphone 6 của N giới thiệu tên là C hỏi mua 15 viên ma túy tổng hợp (gọi là Kẹo) và 02 túi ma túy tổng hợp (gọi là Ke), N và C thống nhất giá là 7.500.000 đồng. Sau đó N điện thoại cho người tên là X (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ là bạn bè quen biết ngoài xã hội) hỏi mua 15 viên ma túy và 02 túi ma túy tổng hợp với giá 6.000.000 đồng. X hẹn N đến khu vực bến phà M thuộc địa phân huyện KT, tỉnh Hải Dương để giao ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày N bảo K chở N đi lấy ma túy về bán kiếm lời, K đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển số 34P5-9499 (xe K mượn của bố đẻ ông là Vương Văn T) chở N đi. Khi đi đến chỗ hẹn

gặp X, N đưa cho Xuyến 6.000.000 đồng. X đưa lại cho N 1 túi nilon bên trong có 15 viên nén ma túy tổng hợp hình trụ tròn và 02 túi ma túy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó, N đưa số ma túy trên cho K cầm trong lòng bàn tay trái, rồi K điều khiển xe mô tô chở N về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi K và N đi đến đường đoạn đường HD 06 thuộc địa phận thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác Công an huyện Kinh Môn phối hợp cùng với Công an xã P kiểm tra phát hiện bắt quả tang.Thu giữ tại lòng bàn tay trái của K 01 túi nilon bên trong có 15 viên nén hình trụ tròn gồm 10 viên nén hình trụ tròn màu xanh, một mặt có in hình chữ VL lồng vào nhau (được niêm phong kí hiệu M1), 05 viên nén hình trụ tròn màu xám (được niêm phong kí hiệu M2); 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong kí hiệu M3) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 34P5-9499. Thu giữ của N 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng kèm theo sim.

Tại kết luận giám định số 482/ PC 54 ngày 22-7-2018 của phòng Kĩ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

-10 viên nén hình trụ tròn màu xanh niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M1 ghi thu giữ của Vương Văn K gửi đến giám định có tổng khối lượng là 3,615 gam là ma túy loại MDMA;

- 05 viên nén hình trụ tròn màu xám niêm phong kí hiệu M2 ghi thu giữ của Vương Văn K gửi đến giám định có tổng khối lượng là 1,165 gam là ma túy loại MDMA.

- 02 túi nilon chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong kí hiệu M3 ghi thu giữ của Vương Văn K gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,270 gam là ma túy loại Ketamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm 4,456 gam là loại MDMA và 0,188 gam Ketamine được niêm phong trong bì thư số 482/ KLGĐ-PC54.

MDMA nằm trong danh mục I STT 27 và Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 34 P5-9499 thuộc sở hữu của ông Vương Văn T. Ngày 03-8-2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn đã trả lại cho ông Tấn chiếc xe trên.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSKM ngày 29-10-2018,Viện kiểm sát nhân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Bùi Văn N và Vương Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn N và Vương Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định

truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn N và Vương Văn K phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 6 năm đến 6 năm 3 tháng tù thời hạn tính từ ngày 19-7-2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vương Văn K từ 5 năm 9 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tính từ ngày 19-7-2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 482/PC54 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

-Trả lại cho bị cáo Vương Văn K 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm theo sim nhưng tiếp tục bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn N và Vương Văn K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 19-7-2018 tại đoạn đường HD 06 thuộc địa phận thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn N và Vương Văn K đã cùng nhau đi bán ma túy trái phép cho người khác thì bị Tổ công tác Công an huyện Kinh Môn bắt quả tang, thu giữ ở lòng tay trái của Kiên 4,78 gam là loại MDMA và 0,270 gam là loại Ketamine. N và K cùng khai toàn bộ số ma túy trên mang đi để bán cho người khác.

Quy đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng ma túy Nam và Kiên dùng để bán trái phép là 96,95%.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo Bùi Văn N và Vương Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố các bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Bùi Văn N, tại bản án số 34/2015/HSST ngày 25-6-2015 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo bị xử phạt 29 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" . Ngày 26-10-2015 N chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án. Ngày 27-4-2017 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến nay bị cáo chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là " tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Vương Văn K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Đây là vụ án có đồng phạm nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần đánh giá vai trò và nhân thân đối với từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Bị cáo Bùi Văn N là người giữ vai trò chính. Bị cáo đã đồng ý bán ma túy cho đối tượng tên C và đồng thời liên hệ với X để mua ma túy về bán. N rủ K cùng đi đến chỗ hẹn với X lấy ma túy về bán cho người khác. Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 29 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã bị xử lý hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Điều đó càng

chứng tỏ bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Bị cáo Vương Văn K là đồng phạm thực hành tích cực. K biết việc chở N đi lấy ma túy về bán cho người khác nhưng đồng ý đi cùng. Bị cáo có có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen kèm theo sim thu giữ của Bùi Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên cần tiếp tục bảo thủ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với người tên X và C, quá trình điều tra không xác định được số điện thoại, họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Kinh Môn tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Vương Văn T không biết K sử dụng xe mô tô đi mua bán ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kinh Môn không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn N và Vương Văn K phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn N *6 (sáu)* năm 3 *(ba)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày 19-7-2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vương Văn K 5 *(năm)* năm 6*(sáu)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày 19-7-2018.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 482/PC54 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1202 màu đen đã qua sử dụng, kèm theo sim cho bị cáo Bùi Văn N nhưng tiếp tục bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Bùi Văn N, Vương Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin	**Nguyễn Thị Nguyệt**